

QUAN HỆ NHẬT BẢN - VIỆT NAM HIỆN NAY

PHẠM ANH*

1. Từ đối tác song phương đến đối tác chiến lược toàn diện: Tầm cao mới của quan hệ Nhật - Việt

Quan hệ giữa Việt Nam - Nhật Bản đầu thế kỷ XXI đã phát triển sang giai đoạn mới về chất và đi vào chiều sâu, đưa đến hình thành khuôn khổ quan hệ ở tầm vĩ mô. Năm 2002, lãnh đạo cấp cao hai nước thống nhất xây dựng quan hệ Việt Nam - Nhật Bản theo phương châm "*đối tác tin cậy, ổn định lâu dài*". Tháng 7/2004, Ngoại trưởng hai nước ký Tuyên bố chung "*Vươn tới tầm cao mới của đối tác bền vững*"¹. Hơn hai năm sau, tại Tokyo, Tuyên bố chung Nhật Bản - Việt Nam đã xác định quan hệ hai nước hướng tới xây dựng "*Đối tác chiến lược vì hoà bình và phồn vinh ở châu Á*"². Những cam kết này đã trở thành khuôn khổ cho hợp tác Việt - Nhật trên nhiều lĩnh vực. Tiếp đó, chuyến thăm của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tháng 11/2007 - chuyến thăm lần đầu tiên của Nguyên thủ Nhà nước Việt Nam kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1973 đã tạo động lực mới, bước phát triển mới, củng cố sự tin cậy và mở rộng quan hệ giữa hai nước. Với quyết tâm thúc đẩy và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và Thủ tướng Nhật Bản Yasuo Fukuda đã ký Tuyên bố chung "*Làm sâu sắc hơn mối quan hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản*" và thông qua "*Chương trình hợp tác hướng tới quan hệ đối tác chiến lược giữa Việt Nam và Nhật Bản*"³. Tuyên bố gồm 44 điểm thể hiện quyết tâm mạnh mẽ của Chính phủ và nhân dân hai nước trong việc tiếp tục tăng cường hợp tác chặt chẽ và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học công nghệ, giao lưu con người và hợp tác trên các diễn đàn khu vực và quốc tế. Ngoài ra, *Hiệp định Đối tác Kinh tế Việt Nam - Nhật Bản (VJEPA)* cũng đã được ký kết ngày 25/12/2008 sau 9 phiên đàm phán kể từ tháng 1/2007. Các văn kiện Hiệp định VJEPA được ký kết vừa qua bao gồm *Hiệp định Đối tác kinh tế Việt*

* ThS. Đại học Quốc gia Sun Yat-sen, Đài Loan

¹ "Việt Nam-Nhật Bản chú trọng quan hệ bền vững", <http://vovnews.vn>, ngày 19/11/2006.

² "Đưa quan hệ đối tác Việt- Nhật lên tầm chiến lược ổn định, lâu dài", <http://vovnews.vn>, ngày 22/10/2006.

³ "Việt Nam-Nhật Bản ký tuyên bố chung", <http://vovnews.vn>, ngày 27/11/2007.

Nam - Nhật Bản (*Hiệp định chính*), *Hiệp định thực thi* (bao gồm các quy định về cơ chế triển khai các cam kết thuộc Hiệp định chính) và Tuyên bố chung về việc ký kết Hiệp định VJEPA nhằm giới thiệu các nội dung cam kết cơ bản, đồng thời nhấn mạnh ý nghĩa của Hiệp định trong quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa Việt Nam và Nhật Bản⁴. Hiệp định VJEPA, dựa trên các chuẩn mực của Tổ chức thương mại thế giới (WTO), thể hiện sự cân bằng về lợi ích và phù hợp với trình độ và năng lực thực hiện của mỗi bên và thúc đẩy đi đến tự do hóa thương mại hàng hóa và dịch vụ, hợp tác kinh tế và đầu tư giữa Việt Nam và Nhật Bản. Thêm vào đó, hai nước đều đang quyết tâm thực hiện Sáng kiến chung Nhật Bản - Việt Nam từ năm 2003 với mục đích tăng cường sức cạnh tranh về kinh tế của Việt Nam thông qua xúc tiến đầu tư trực tiếp từ nước ngoài.

Dựa trên lợi ích chiến lược và quyền lợi đan xen lẫn nhau, tại Tokyo, lãnh đạo tối cao hai nhà nước nhất trí nâng quan hệ hai nước lên tầm “*Đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở Châu Á*” qua việc ký kết một Tuyên bố chung vào tháng 4/2009. Hai bên nhất trí cần duy trì và tăng cường hơn nữa các chuyến thăm cao cấp cũng như hợp tác, trao đổi đoàn các cấp; tiếp tục gia tăng hợp tác trong các lĩnh vực cải thiện cơ sở hạ tầng, năng lượng, công nghệ và bảo vệ môi trường đồng thời thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực mới như hạt nhân dân sự, phát triển vũ trụ, máy bay thân thiện với môi trường. Ngoài ra, hai bên cùng phối hợp xây dựng một lộ trình tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức nhằm thắt chặt quan hệ hữu nghị và hợp tác⁵.

Trên tinh thần quan hệ “đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á” giữa hai nước, Việt Nam tiếp tục tin tưởng và đặc biệt coi trọng quan hệ với Nhật Bản, đồng thời mong muốn cùng Nhật Bản nỗ lực đưa quan hệ hợp tác đối tác chiến lược giữa hai nước ngày càng đi vào chiều sâu trên mọi lĩnh vực⁶. Tuyên bố chung Việt Nam - Nhật Bản về phát triển toàn diện quan hệ đối tác chiến lược năm 2010 cùng chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Naoto Kan vào tháng 11 cùng năm⁷, đã thực sự mang đến tầm vóc và diện mạo mới của mối quan hệ hai

⁴ “Ký kết Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam-Nhật Bản (VJEPA)”, <http://www.ttnn.com.vn>, ngày 2/1/2009.

⁵ “Tuyên bố chung Việt Nam-Nhật Bản về quan hệ đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á”, Báo *Nhân Dân*, ngày 21/4/2009.

⁶ “Nâng tầm quan hệ Việt-Nhật”, nguồn <http://vovnews.vn>, ngày 25/10/2010.

⁷ “Tuyên bố chung Việt Nam-Nhật Bản về phát triển toàn diện quan hệ đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở Châu Á”, Báo *Nhân Dân*, ngày 1/11/2010.

nước. Sự kiện chính trị này đáng được xem như một cột mốc lớn trong quan hệ bang giao giữa Việt Nam - Nhật Bản, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới toàn diện và sâu sắc giữa hai nước.

Như vậy, nhìn lại sự phát triển của mối bang giao giữa hai quốc gia từ thuần túy là mối quan hệ Bắc - Nam tiến lên là mối quan hệ vừa hợp tác vừa mang tính cạnh tranh quốc tế trong khuôn khổ trật tự Đông Á, có thể xem đây là sự chuyển biến từ góc độ chính trị, ngoại giao. Trên cơ sở đó và trong khuôn khổ của quan hệ đối tác chiến lược hiện nay, hợp tác Nhật Bản - Việt Nam chủ yếu trong lĩnh vực kinh tế và công nghệ cao đang nổi lên như những điểm nhấn, đánh dấu sự khác biệt so với các giai đoạn phát triển trước đây của mối quan hệ giữa hai nước.

2. Những dấu ấn phát triển

Sự chuyển biến của quan hệ đối tác chiến lược Nhật Bản - Việt Nam được thể hiện chủ yếu qua những chứng cứ về hợp tác khai thác đất hiếm, phát triển hạt nhân dân sự và công nghệ vũ trụ.

Thứ nhất, về hợp tác khai thác đất hiếm, đây là một trong những vấn đề nổi bật nhất trong quan hệ song phương Nhật - Việt gần đây. Ý nghĩa của khía cạnh hợp tác này chẳng những đến từ giá trị chiến lược của nguồn đất hiếm đối với sự phát triển của các ngành công nghệ cao ở đất nước “mặt trời mọc”, mà còn chứa đựng trong nó những vấn đề của quan hệ quốc tế khu vực.

Đất hiếm là những nguyên tố quý, hiếm có trong vỏ trái đất bao gồm 17 nguyên tố (thuộc bảng tuần hoàn của Mendeleev) như Dysprosium (Dy), Erbium (Er), Europium (Eu), Gadolinium (Gd), Holmium (Ho), Lutetium (Lu), Terbium (Tb),...⁸

Bộ trưởng Thương mại Nhật Bản Akihiro Ohata cho rằng Việt Nam có một tiềm năng đầy hứa hẹn cho sản xuất đất hiếm, và Tokyo muốn cùng với Hà Nội khai thác các kim loại quý này. Quan chức Bộ Thương mại Hideyuki Wakutsu cho biết Nhật Bản và Việt Nam sẽ thành lập một liên doanh mỏ đất hiếm ở các nước Đông Nam Á⁹.

Ngày 31/10/2010, tại Hà Nội, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Thủ tướng Naoto Kan đã ký kết Tuyên bố chung về phát triển toàn diện quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Nhật Bản, trong đó Thủ tướng Nguyễn

⁸ Xem “Bách khoa toàn thư mở Wikipedia”.

⁹ “Japan plans to mine rare earth metals in Vietnam”, <http://www.chinadaily.com.cn>, October 22, 2010.

Tấn Dũng tuyên bố chọn Nhật Bản là đối tác lâu dài để điều tra, thăm dò và khai thác đất hiếm tại Việt Nam¹⁰. Quyết định trên là dấu ấn rõ nét của mối quan hệ song phương Việt - Nhật, mở ra một trang mới trong quan hệ đối tác chiến lược giữa hai nước¹¹.

Thứ hai, hợp tác hạt nhân dân sự cũng là khía cạnh mới ghi nhận sự lớn mạnh của quan hệ hai nước gần đây. Do yêu cầu của sự nghiệp tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển nhanh, bền vững, Việt Nam đã và đang ứng dụng rộng rãi kỹ thuật bức xạ, hạt nhân và hiện nay đang bắt đầu triển khai chương trình điện hạt nhân phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chính sách nhất quán của Việt Nam là sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hoà bình, đảm bảo an toàn, an ninh và chống phổ biến vũ khí hạt nhân. Là một nước đi sau về lĩnh vực hạt nhân, Việt Nam coi trọng và sẵn sàng mở rộng hợp tác quốc tế đặc biệt với những quốc gia mạnh về hạt nhân và có kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Về phía Nhật Bản, từ tháng 6/2010 chính quyền Tokyo đã thông qua chiến lược phát triển mới nhấn mạnh việc xây dựng cơ sở hạ tầng như là trọng điểm chính của xuất khẩu, và đặt mục tiêu kinh doanh 19,7 nghìn tỉ Yên vào năm 2020¹². Việc ký được hợp đồng với Việt Nam sẽ là “bàn đạp” quan trọng để bước vào thị trường Đông Nam Á, nơi nhu cầu năng lượng nguyên tử đang tăng cao, vì vậy Nhật Bản rất mong muốn được tham gia các dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân ở Việt Nam¹³.

Trên cơ sở nghiên cứu đề nghị của phía Nhật Bản, Chính phủ Việt Nam đã quyết định chọn Nhật Bản là đối tác hợp tác xây dựng 2 lò phản ứng hạt nhân tại địa điểm nhà máy điện hạt nhân thứ 2 thuộc tỉnh Ninh Thuận¹⁴.

Và hướng đến mục đích lâu dài, tháng 1/2011 tại Hà Nội, Việt Nam và Nhật Bản tiếp tục ký một hiệp định về hợp tác phát triển và sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình. Trong khuôn khổ của Hiệp định vừa ký kết, hai bên sẽ triển khai hợp tác trong các lĩnh vực: Nghiên cứu và ứng dụng đồng vị phóng xạ và bức xạ; Thiết kế, xây dựng và vận hành các lò phản ứng hạt nhân nước nhẹ; An toàn và an ninh hạt nhân; Lưu giữ, vận chuyển, xử lý và chôn cất chất thải phóng xạ; Phát triển

¹⁰ “Rare earths supply deal between Japan and Vietnam”, <http://www.bbc.co.uk>, October 31, 2010.

¹¹ Như trên.

¹² “Động đất ảnh hưởng xuất khẩu điện hạt nhân sang Việt Nam”, <http://vef.vn>, ngày 15/3/2011.

¹³ “Nhật muốn phát triển điện nguyên tử ở Việt Nam”, <http://www.bbc.co.uk>, ngày 7/6/2010.

¹⁴ “Tuyên bố chung Việt Nam-Nhật Bản về phát triển toàn diện Quan hệ Đối tác Chiến lược vì Hòa bình và Phồn vinh ở Châu Á”, Báo Nhân Dân, ngày 1/11/2010.

nguồn nhân lực, hệ thống pháp luật trong lĩnh vực sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình; Thăm dò và khai thác nguồn tài nguyên Urani; và các lĩnh vực khác¹⁵.

Các chương trình hạt nhân dân sự đều thu hút sự chú ý đặc biệt của Chính phủ và truyền thông Nhật Bản. Bộ Kinh tế - Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản (METI) đã tổ chức một hội thảo chuyên đề về các vấn đề năng lượng của Việt Nam tại Tokyo.

Chủ tịch Công ty phát triển điện hạt nhân quốc tế của Nhật Bản (JINED) cho biết để đưa vào sử dụng ổn định các nhà máy điện hạt nhân ở Việt Nam, Nhật Bản đã đáp ứng 6 yêu cầu của Chính phủ Việt Nam trong xây dựng các nhà máy điện hạt nhân và khẳng định sẽ thực hiện đúng các cam kết cũng như hỗ trợ Việt Nam lập dự án tổng thể xây dựng nhà máy điện hạt nhân số 2 ở Ninh Thuận¹⁶.

Trong quá khứ, các đơn vị xây dựng nhà máy và các công ty điện của Nhật Bản đã góp phần tạo nên “uy tín Nhật Bản” với công nghệ ưu việt và an toàn sản xuất đối với nhiều nước ở châu Á. Tuy nhiên, sau “thảm họa kép” và sự cố hạt nhân Fukushima tháng 3/2011, nhiều ý kiến lo ngại rằng sẽ ảnh hưởng tới quyết định của phía Việt Nam, một đối tác trong chương trình hạt nhân của Nhật. Một điều chắc chắn là những sự kiện tại Nhật Bản sẽ là bài học lớn để định hướng đúng đắn cho phát triển điện nguyên tử ở Việt Nam, thậm chí những kinh nghiệm đó là cần thiết và quan trọng cho tiến trình hiện đại hóa của Việt Nam. Sự quyết tâm theo đuổi chương trình hạt nhân dân sự trong hoàn cảnh như thế có giá trị củng cố niềm tin và sự bền chặt trong quan hệ Nhật Bản - Việt Nam. Người ta hoàn toàn có thể hy vọng một tương lai tốt đẹp hơn nữa trong quan hệ hai nước sau sự kiện này.

Có thể nói, hợp tác khai thác đất hiếm và hạt nhân dân sự là những điểm nhấn lớn nhất trong sự phát triển quan hệ Việt Nam - Nhật Bản hiện nay, góp phần định hình thực chất của mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Đồng Chủ tịch Ủy ban Kinh tế Việt - Nhật Kato Susumu gọi đây là khía cạnh mới của mối quan hệ¹⁷. Đất hiếm là nguồn nguyên liệu sống còn đối với các ngành công nghiệp hiện đại của Nhật Bản, vì vậy nó liên quan không chỉ đến việc nâng tầm quan hệ Việt - Nhật, mà còn tác

¹⁵ “Việt Nam-Nhật Bản hợp tác phát triển năng lượng hạt nhân”, <http://www.vietnamnet.vn>, ngày 21/1/2011.

¹⁶ Như trên.

¹⁷ “Vietnam-Japan cooperation to develop supporting”, <http://dailynews.vn>, December 15, 2010.

động không nhỏ đến sự điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế của nền kinh tế lớn thứ ba thế giới theo hướng vừa thích nghi vừa cạnh tranh. Trên quan điểm phát triển của Việt Nam, hạt nhân dân sự hoàn toàn cần thiết và đáp ứng được lộ trình hiện đại hóa, và ngược lại nó cũng mang đến cho Nhật Bản cơ hội mở rộng và phát triển chương trình hạt nhân ở Đông Nam Á dù vấp phải nhiều quan ngại trong bối cảnh hiện tại.

Thứ ba, hợp tác Việt Nam - Nhật Bản còn đang hướng đến những ngành công nghệ cao khác có thể hỗ trợ hữu ích cho phát triển bền vững hiện nay, đó là công nghệ vũ trụ. Đây là lĩnh vực được coi là biểu tượng sức mạnh và công nghệ của mỗi quốc gia được tích hợp từ nhiều ngành khoa học công nghệ khác nhau nhằm chế tạo, điều khiển và khai thác ứng dụng các phương tiện như vệ tinh nhân tạo, tàu vũ trụ, tên lửa, trạm mặt đất..., góp phần cảnh báo sớm các thảm họa tự nhiên, quản lý tài nguyên thiên nhiên, giám sát môi trường, và thực hiện truyền thông quốc tế.

Việt Nam là một trong những nước bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi biến đổi khí hậu toàn cầu và gần đây phải liên tiếp hứng chịu các thảm họa do thiên tai gây ra. Do đó phát triển công nghệ vũ trụ thông qua việc nghiên cứu ứng dụng dữ liệu ảnh vệ tinh nhằm phòng chống thảm họa thiên tai, quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường cho đất nước là mục tiêu ưu tiên lớn của Việt Nam hiện nay.

Những năm gần đây Việt Nam mới bắt đầu ứng dụng công nghệ vũ trụ trong các ngành thông tin liên lạc, khí tượng thủy văn. Tuy nhiên, phạm vi nghiên cứu và ứng dụng công nghệ vũ trụ còn khá hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Theo tính toán của các chuyên gia Nhật Bản, nếu làm chủ công nghệ vũ trụ, công tác dự báo có thể giảm được 10% các thiệt hại về kinh tế do thiên tai gây ra ở Việt Nam¹⁸. Như vậy dưới góc độ một bài toán kinh tế, đầu tư vào công nghệ vũ trụ có thể nhìn thấy ngay hiệu quả kinh tế.

Trong bối cảnh đó, tháng 6/2006, Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt “Chiến lược nghiên cứu và ứng dụng công nghệ vũ trụ đến năm 2020”, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để Việt Nam đặt những viên gạch đầu tiên xây dựng ngành công nghệ đặc biệt này.

Với sự hỗ trợ của Nhật Bản, Trung tâm Vũ trụ Việt Nam tại Hòa Lạc đã được quy hoạch và đi vào thiết kế, xây dựng. Mục tiêu của dự án là

¹⁸ Mỗi năm, số tiền thiệt hại do thiên tai gây ra ở Việt Nam là hơn 1 tỷ USD. Xem bài trả lời phỏng vấn của Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công Nghệ Nguyễn Văn Lạng, <http://vnn.vietnamnet.vn>, ngày 20/5/2009.

ứng dụng công nghệ vũ trụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững thông qua giảm thiểu thiên tai, quản lý tài nguyên thiên nhiên và giám sát môi trường¹⁹. Theo tiến độ, toàn bộ dự án được hoàn thành chậm nhất cho đến 2017 và Khu công nghệ cao Hoà Lạc sẽ là đối tác thường xuyên hợp tác với các cơ quan nghiên cứu vũ trụ của Nhật Bản.

Trong các hoạt động gần đây, tại chương trình Hạt giống tương lai Châu Á 2010-2011, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam(VAST) đã hợp tác với Cơ quan Hàng không Vũ trụ Nhật Bản (JAXA) và Viện Sinh học Tây Nguyên đưa thành công một số loại hạt giống hoa vào vũ trụ tháng 1-2011²⁰.

Nhưng vấn đề quan trọng nhất trong hợp tác công nghệ vũ trụ giữa hai quốc gia gần đây là, theo báo Yomiuri Shimbun, Chính phủ Nhật đã quyết định dành khoản vay hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trị giá lên tới 40 tỷ Yên (khoảng 480 triệu USD) cho chương trình thăm dò vũ trụ của Việt Nam. Đây sẽ là lần đầu tiên vốn ODA của Nhật Bản được phân bổ cho lĩnh vực vũ trụ. Khoản vốn vay này tập trung vào ba dự án, bao gồm: trung tâm mặt đất, vệ tinh quan sát; và chương trình đào tạo kỹ sư.

Những động thái trên cho thấy, Tokyo đang muốn gia tăng uy tín toàn cầu của mình về công nghệ vũ trụ và ngược lại dự án sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển công nghiệp tại chính đất nước “mặt trời mọc”. Mục tiêu của Tokyo là sẽ hoàn tất một hợp đồng chính thức vào mùa thu năm 2011.

Như vậy, việc quyết định cấp vốn ODA cho chương trình phát triển công nghiệp vũ trụ tại Việt Nam đã đánh dấu một sự chuyển hướng đặc biệt trong chính sách ODA của Nhật. Trước đây vốn ODA của nước này chủ yếu tập trung vào phát triển cơ sở hạ tầng như cầu đường, trong khi những dự án như phóng vệ tinh nhân tạo hay phát triển tên lửa bị xem là “xa xỉ”. Nhưng với dữ liệu quan sát do vệ tinh cung cấp đang đóng một vai trò rất lớn quan trọng trong việc dự báo và giảm thiểu tác động của thiên tai, vấn đề đang được sự quan tâm mạnh của các nước chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

Quan hệ Nhật Bản – Việt Nam hiện nay đã thực sự bước sang một giai đoạn mới ở tầm vóc đối tác chiến lược toàn diện nhằm xây dựng sự phồn vinh của mỗi nước và góp phần bảo đảm an ninh chung ở châu Á và thế giới.

¹⁹ “Phát triển công nghệ vũ trụ Việt Nam”, Báo *Nhân dân*, ngày 8/8/2010.

²⁰ “Việt Nam đưa hạt giống hoa vào vũ trụ”, <http://www.sti.vast.ac.vn>, ngày 9/2/2011.